

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế tuyển sinh sau đại học
của Đại học Bách khoa Hà Nội**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 925/QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận các cấp độ của chứng chỉ tiếng anh Aptis Esol International Certificate tương đương với các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2383/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận các cấp độ của chứng chỉ tiếng Anh Pearson Test of English Academic tương đương với các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam để sử dụng trong tuyển sinh, đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Bách khoa Hà Nội do Hội đồng Đại học ban hành theo Nghị quyết số 03/NQ-ĐHBK ngày 02 tháng 02 năm 2024;

Theo đề nghị của ông Trưởng ban Ban Tuyển sinh - Hướng nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tuyển sinh sau đại học của Đại học Bách khoa Hà Nội.

Điều 2. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành. Các Ông, Bà Trưởng ban Ban Tuyển sinh - Hướng nghiệp, Trưởng các đơn vị và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TSHN.



PGS.TS Huỳnh Quyết Thắng

QUY CHẾ TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC

(Kèm theo Quyết định số 11486/QĐ-ĐHBK ngày 27 tháng 11 năm 2024
của Giám đốc Đại học Bách khoa Hà Nội)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tuyển sinh sau đại học của Đại học Bách khoa Hà Nội (ĐHBK Hà Nội, Đại học), bao gồm: phương thức tuyển sinh kỹ sư chuyên sâu đặc thù, thạc sĩ, nghiên cứu sinh; đối tượng, điều kiện và phương thức đăng ký dự tuyển; tổ chức xét tuyển; trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị thuộc, trực thuộc Đại học trong công tác tuyển sinh sau đại học; xử lý thông tin vi phạm quy chế tuyển sinh sau đại học, chế độ báo cáo, lưu trữ; khen thưởng và xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác tuyển sinh sau đại học (sau đây gọi là Quy chế tuyển sinh sau đại học).

2. Quy chế này áp dụng đối với các đơn vị thuộc, trực thuộc Đại học, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện tuyển sinh sau đại học tại ĐHBK Hà Nội.

Điều 2. Phương thức tuyển sinh sau đại học

Áp dụng phương thức xét tuyển theo đánh giá hồ sơ, liên tục nhiều đợt trong năm.

Điều 3. Thông báo tuyển sinh sau đại học

Thông báo tuyển sinh sau đại học của ĐHBK Hà Nội phải đáp ứng các yêu cầu chung theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GDĐT), đồng thời cung cấp các thông tin chi tiết như sau:

- Phương thức xét tuyển;
- Đối tượng tuyển sinh;
- Ngành/chương trình đào tạo (CTĐT);
- Mô hình, CTĐT và văn bằng tốt nghiệp;
- Học phí.

Điều 4. Chỉ đạo công tác tuyển sinh sau đại học

Giám đốc đại học ban hành các văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh sau đại học, thống nhất quản lý, chỉ đạo các đơn vị thực hiện công tác tuyển sinh sau đại học; thành lập Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) và các tiểu ban giúp việc cho HĐTS trong công tác tuyển sinh sau đại học, các tiểu ban chuyên môn; quyết định việc tuyển sinh không áp dụng một số điều, khoản tại Quy chế này trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh... và các trường hợp bất khả kháng khác nhưng không được trái quy định của pháp luật.

Chương II

TUYỂN SINH KỸ SƯ CHUYÊN SÂU ĐẶC THÙ VÀ THẠC SĨ

Điều 5. Đối tượng tuyển sinh kỹ sư chuyên sâu đặc thù và thạc sĩ

Ứng viên dự tuyển CTĐT kỹ sư chuyên sâu đặc thù, thạc sĩ cần đáp ứng các yêu cầu sau đây:

1. Đã tốt nghiệp hoặc được công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp cụ thể như sau:

a) Các ứng viên dự tuyển là sinh viên chính quy của ĐHBK Hà Nội đã đăng ký theo học chương trình tích hợp cử nhân – thạc sĩ và cử nhân – kỹ sư chuyên sâu đặc thù, hoàn thành chương trình bậc đại học từ hạng khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu;

b) Các ứng viên dự tuyển là sinh viên tốt nghiệp đại học ngành phù hợp từ hạng khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu;

c) Các ứng viên dự tuyển có bằng tốt nghiệp đại học ngành phù hợp không thuộc đối tượng quy định tại điểm a và b khoản 1 Điều này chỉ được đăng ký vào các chương trình đào tạo kỹ sư chuyên sâu đặc thù hoặc thạc sĩ theo định hướng ứng dụng.

2. Có năng lực ngoại ngữ đáp ứng một trong các điều kiện sau:

a) Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc tốt nghiệp trình độ đại học mà chương trình thực hiện bằng ngôn ngữ nước ngoài;

b) Tốt nghiệp đại học trở lên không quá 02 năm (24 tháng) tại cơ sở đào tạo mà chuẩn đầu ra đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương;

c) Có một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục 1 của Quy chế này hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ GDĐT công bố, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

3. Ứng viên dự tuyển là công dân nước ngoài đăng ký theo học CTĐT thạc sĩ bằng tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà CTĐT được giảng dạy bằng tiếng Việt.

Điều 6. Thành phần hồ sơ, đăng ký và xét tuyển kỹ sư chuyên sâu đặc thù và thạc sĩ

1. Thành phần hồ sơ

a) Đơn đăng ký xét tuyển in từ hệ thống đăng ký;

b) Bản sao bằng/giấy chứng nhận tốt nghiệp, bằng điểm/phụ lục văn bằng tốt nghiệp đại học; ứng viên có bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải nộp thêm công nhận văn bằng theo quy định;

c) Bản sao các bài báo, công trình khoa học đã công bố (nếu có);

d) Bằng/Chứng chỉ ngoại ngữ.

2. Đăng ký hồ sơ và nộp lệ phí tuyển sinh

a) Truy cập website: <http://sdh.hust.edu.vn/home/default.aspx?scid=61> để đăng ký trực tuyến;

b) Nhập thông tin theo hướng dẫn;

c) Nộp lệ phí tuyển sinh theo hướng dẫn;

d) Thời gian nhận hồ sơ liên tục trong năm tuyển sinh theo thông báo tuyển sinh đến hết thời hạn hoặc số lượng nhập học đã đủ theo chỉ tiêu đăng ký.

3. Xét tuyển kỹ sư chuyên sâu đặc thù và thạc sĩ

a) Tiểu ban chuyên môn của Trường/Khoa chuyên ngành phỏng vấn và đánh giá hồ sơ của ứng viên.

b) Ban thư ký tuyển sinh sau đại học rà soát và tổng hợp kết quả báo cáo HĐTS.

Điều 7. Công nhận trúng tuyển kỹ sư chuyên sâu đặc thù và thạc sĩ

1. Sau khi có kết quả đánh giá hồ sơ kết hợp phỏng vấn ứng viên, Chủ tịch HĐTS báo cáo Giám đốc đại học kết quả xét tuyển kỹ sư chuyên sâu đặc thù và thạc sĩ theo các đợt. Giám đốc đại học phê duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển và ban hành Quyết định công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển.

2. Căn cứ Quyết định công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển, Ban Đào tạo trình Giám đốc đại học gửi giấy báo nhập học đến thí sinh trúng tuyển.

Chương III

TUYỂN SINH NGHIÊN CỨU SINH

Điều 8. Đối tượng và điều kiện dự tuyển nghiên cứu sinh

Các ứng viên dự tuyển nghiên cứu sinh cần đáp ứng các yêu cầu sau đây.

1. Yêu cầu chung đối với người dự tuyển

a) Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành phù hợp; hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ;

b) Đáp ứng yêu cầu đầu vào theo chuẩn CTĐT do Bộ GDĐT ban hành và của CTĐT tiến sĩ tương ứng được công bố trên trang thông tin điện tử của Đại học kèm theo Thông báo tuyển sinh nghiên cứu sinh của Đại học;

c) Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của CTĐT theo định hướng nghiên cứu hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ;

d) Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa.

2. Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;

b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c) Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục 2 của Quy chế này hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ GDĐT công bố, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

3. Người dự tuyển là công dân nước ngoài đăng ký theo học CTĐT trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài theo quy định hiện hành của Bộ GDĐT và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai của CTĐT, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong CTĐT trình độ tiến sĩ.

Điều 9. Chuẩn bị hồ sơ, đăng ký và xét tuyển nghiên cứu sinh

1. Hồ sơ đăng ký bao gồm:

a) Đơn xin dự tuyển;

b) Lý lịch khoa học của người dự tuyển;

c) Lý lịch khoa học của tập thể hướng dẫn khoa học;

d) Thư giới thiệu của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư /phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu. Thư giới thiệu bao gồm các nội dung về đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển;

đ) Giấy xác nhận đồng ý hướng dẫn nghiên cứu sinh của tập thể hướng dẫn khoa học;

e) Bản sao công chứng văn bằng tốt nghiệp, bảng điểm/phụ lục văn bằng tốt nghiệp đại học và thạc sĩ. Nếu văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải có thêm công nhận văn bằng theo quy định;

g) Bản sao công chứng văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ;

h) Đề cương nghiên cứu có chữ ký của người dự kiến hướng dẫn khoa học bao gồm nội dung về tổng quan vấn đề nghiên cứu, lý do chọn hướng/chủ đề nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu, nhiệm vụ và kết quả dự kiến;

i) Bản sao các bài báo khoa học đã công bố;

k) Kế hoạch học tập nghiên cứu toàn khóa;

l) Công văn cử dự tuyển của cơ quan công tác (nếu có);

m) Lý lịch tư pháp (nếu người dự tuyển KHÔNG thuộc cơ quan, tổ chức nào).

2. Đăng ký hồ sơ và nộp lệ phí tuyển sinh

a) Truy cập website: <http://sdh.hust.edu.vn/home/default.aspx?scid=77> đăng ký trực tuyến và nhập thông tin theo hướng dẫn;

b) Nộp lệ phí tuyển sinh theo hướng dẫn;

c) Thời gian nhận hồ sơ liên tục trong năm tuyển sinh theo thông báo tuyển sinh đến hết thời hạn hoặc số lượng nhập học đã đủ theo chỉ tiêu đăng ký.

3. Xét tuyển nghiên cứu sinh

a) Tiểu ban chuyên môn của Trường/Khoa quản ngành phỏng vấn và đánh giá hồ sơ của ứng viên.

b) Ban thư ký tuyển sinh sau đại học rà soát và tổng hợp kết quả báo cáo HĐTS.

Điều 10. Công nhận trúng tuyển nghiên cứu sinh

1. Sau khi có kết quả xét duyệt hồ sơ, Chủ tịch HĐTS báo cáo Giám đốc đại học kết quả xét tuyển nghiên cứu sinh. Giám đốc đại học phê duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển và ban hành Quyết định công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển.

2. Căn cứ Quyết định công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển, Ban Đào tạo tiến hành làm thủ tục nhập học cho thí sinh trúng tuyển.

Chương IV

TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH, BAN THƯ KÝ VÀ TIỂU BAN CHUYÊN MÔN TRONG CÔNG TÁC TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC

Điều 11. Tổ chức Hội đồng tuyển sinh

1. Giám đốc đại học ra quyết định thành lập HĐTS để điều hành các công việc liên quan đến công tác tuyển sinh, quy định tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của các ban chuyên môn giúp việc cho HĐTS.

2. Cán bộ có người thân là vợ hoặc chồng; con; anh, chị, em ruột của mình và của vợ hoặc chồng tham gia thi tuyển sinh hay xét tuyển đại học vào Đại học thì không được tham gia HĐTS và các ban chuyên môn của HĐTS trong năm tuyển sinh đó.

3. Thành phần của HĐTS gồm có:

a) Chủ tịch: Giám đốc đại học;

b) Phó Chủ tịch: Phó Giám đốc đại học;

c) Ủy viên thường trực: Đại diện lãnh đạo đơn vị chức năng về tuyển sinh;

d) Các ủy viên:

- Lãnh đạo các đơn vị chức năng về tuyển sinh, quản lý đào tạo và một số đơn vị chức năng khác của Đại học.

- Lãnh đạo các đơn vị chuyên môn về đào tạo của Đại học.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐTS:

- a) Tổ chức triển khai các phương thức tuyển sinh đã công bố chính thức;
- b) Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các ban chuyên môn; xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức tuyển sinh;
- c) Giải quyết thắc mắc, khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm liên quan đến công tác tuyển sinh;
- d) Tổng kết công tác tuyển sinh trong năm và xây dựng các báo cáo về tuyển sinh theo quy định của Đại học và Bộ GDĐT.

5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch HĐTS:

- a) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm chung về công tác tuyển sinh của Đại học;
- b) Báo cáo trực tiếp với Tập thể lãnh đạo đại học về công tác tuyển sinh;
- c) Quyết định thành lập các ban chuyên môn giúp việc cho HĐTS.

6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chủ tịch HĐTS:

Phó Chủ tịch HĐTS thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch HĐTS phân công và thay mặt Chủ tịch HĐTS giải quyết công việc khi được Chủ tịch HĐTS uỷ quyền.

Điều 12. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký tuyển sinh sau đại học của Hội đồng tuyển sinh

1. Thành phần Ban Thư ký tuyển sinh sau đại học gồm:

- a) Trưởng ban là uỷ viên thường trực HĐTS;
- b) Phó Trưởng ban là lãnh đạo Ban Tuyển sinh – Hướng nghiệp và/hoặc lãnh đạo Ban Đào tạo;
- c) Các uỷ viên là chuyên viên Ban Tuyển sinh – Hướng nghiệp, chuyên viên Ban Đào tạo, chuyên viên các đơn vị chức năng khác có liên quan và chuyên viên bộ phận công nghệ thông tin.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký tuyển sinh sau đại học

- a) Công bố các thông tin về thủ tục đăng ký xét tuyển, điều kiện và phương thức xét tuyển, đề án tuyển sinh sau đại học và các thông tin liên quan khác trên trang thông tin điện tử của Đại học và các phương tiện thông tin đại chúng khác;
- b) Hỗ trợ HĐTS trong công tác xét tuyển:
 - Xử lý dữ liệu đăng ký;
 - Tổ chức các hội đồng chuyên môn phỏng vấn ứng viên và đánh giá hồ sơ theo tiêu chí đã được HĐTS phê duyệt;
 - Trình HĐTS phê duyệt kết quả xét tuyển;
 - Nhập dữ liệu trúng tuyển lên Cổng thông tin của Bộ GDĐT;
- c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐTS giao.

Điều 13. Tiểu ban xét tuyển chuyên môn

1. Chủ tịch HĐTS ban hành Quyết định thành lập Tiểu ban xét tuyển chuyên môn dựa trên đề xuất của Trưởng đơn vị chuyên môn. Thành phần gồm 01 trưởng tiểu ban, 01 thư ký và từ 01 đến 03 ủy viên.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tiểu ban xét tuyển chuyên môn:

- a) Tổ chức đánh giá hồ sơ dự tuyển của ứng viên theo các tiêu chí đã được quy định;
- b) Tổ chức phỏng vấn các ứng viên theo các tiêu chí đã được quy định;
- c) Tổng hợp kết quả gửi lại Ban thư ký tuyển sinh sau đại học.

Chương V

THANH TRA, KIỂM TRA, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI TỔ CÁO VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, LƯU TRỮ

Điều 14. Thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh sau đại học

1. Giám đốc đại học quyết định thanh tra, kiểm tra và thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh sau đại học.
2. Trình tự, thủ tục tổ chức thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn của Bộ GDĐT.
3. Những người có người thân là thí sinh ứng tuyển sau đại học trong năm tổ chức tuyển sinh không được tham gia công tác thanh tra, kiểm tra tuyển sinh sau đại học.

Điều 15. Giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Trong thời gian tuyển sinh sau đại học, HĐTS tổ chức tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo của công dân liên quan đến công tác tuyển sinh sau đại học.
2. Kết thúc tuyển sinh sau đại học, Giám đốc đại học tổ chức tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo của công dân liên quan đến công tác tuyển sinh sau đại học.
3. Trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo của công dân liên quan đến công tác tuyển sinh sau đại học được thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 16. Chế độ báo cáo và lưu trữ

1. Ban Tuyển sinh – Hướng nghiệp báo cáo và trình HĐTS phê duyệt các phương án tuyển sinh sau đại học, thông báo tuyển sinh sau đại học; báo cáo tiến độ thực hiện và các số liệu liên quan.
2. Ban Tuyển sinh – Hướng nghiệp báo cáo Ban Giám đốc kết quả tuyển sinh sau đại học theo quy định của Đại học và của Bộ GDĐT.
3. Công tác lưu trữ và bảo quản tài liệu thực hiện theo Danh mục hồ sơ và Quy định công tác văn thư, lưu trữ của ĐHBK Hà Nội.

Chương VI

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 17. Khen thưởng

Chủ tịch HĐTS báo cáo, đề xuất Giám đốc đại học khen thưởng đối với những trường hợp sau:

1. Những người hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
2. Những người có nhiều thành tích đóng góp cho công tác tuyển sinh sau đại học.

Điều 18. Xử lý vi phạm quy chế tuyển sinh sau đại học

1. Nơi tiếp nhận thông tin, bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh sau đại học:

- a) HĐTS;
- b) Ban Thanh tra nhân dân, Ban Thanh tra, Pháp chế và Kiểm toán nội bộ.

2. Đơn vị, cá nhân tiếp nhận thông tin, bằng chứng vi phạm Quy chế tuyển sinh sau đại học có trách nhiệm xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền để xử lý và công bố công khai kết quả xử lý các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm Quy chế tuyển sinh sau đại học.

Điều 19. Xử lý các cán bộ và thí sinh vi phạm Quy chế

1. Thí sinh có hành vi vi phạm trong quá trình tham gia xét tuyển sẽ bị cấm dự tuyển vào Đại học trong các năm tiếp theo hoặc có thể bị xử lý theo quy định của pháp luật. Ứng viên đăng ký, đăng tải các tài liệu minh chứng lên hệ thống và chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác của thông tin đăng ký trên hệ thống. Nhà trường sẽ hậu kiểm hồ sơ khi ứng viên trúng tuyển và nhập học. Nếu phát hiện có bất kỳ sai sót nào ảnh hưởng tới kết quả xét tuyển, ứng viên sẽ bị xử lý theo quy chế tuyển sinh.

2. Thí sinh đã trúng tuyển và nhập học nhưng bị phát hiện có hành vi gian lận hoặc liên quan trực tiếp đến gian lận trong quá trình xét tuyển có thể bị buộc thôi học, cấm dự tuyển vào Đại học trong những năm tiếp theo. Giám đốc đại học xem xét, quyết định hình thức xử lý kỷ luật theo quy định.

3. Người tham gia công tác tuyển sinh sau đại học là công chức, viên chức có hành vi vi phạm quy chế, tùy theo mức độ, sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật hiện hành; trường hợp người vi phạm là cán bộ, viên chức, giảng viên và người lao động của Đại học, ngoài việc xử lý theo các quy định pháp luật hiện hành còn chịu xử lý theo quy định và quy chế của ĐHBK Hà Nội.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký Quyết định và thay thế Quy chế tuyển sinh sau đại học được ban hành theo Quyết định số 20/QĐ-ĐHBK ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Ban Tuyển sinh – Hướng nghiệp:
 - a) Chủ trì xây dựng thông báo tuyển sinh hàng năm theo quy định;
 - b) Chủ trì thực hiện công tác tuyển sinh.
 - c) Tổng hợp, báo cáo, kiến nghị đề xuất các nội dung đảm bảo thực hiện hiệu quả hoạt động tuyển sinh sau đại học.
2. Ban Đào tạo:
 - a) Đề xuất và trình Ban Giám đốc phê duyệt mở ngành/chương trình mới, đóng các ngành/chương trình không còn hiệu quả;
 - b) Tham gia công tác xét tuyển, nhập học;
3. Ban Thanh tra, Pháp chế và Kiểm toán nội bộ:
 - a) Chịu trách nhiệm đề xuất kế hoạch và triển khai công tác thanh tra công tác tuyển sinh sau đại học;
 - b) Tiếp nhận thông tin, đơn thư tố cáo vi phạm Quy chế tuyển sinh sau đại học và xử lý theo thẩm quyền.
4. Ban Tài chính - Kế hoạch:
 - a) Phối hợp/chủ trì xây dựng dự trù kinh phí cho công tác tuyển sinh sau đại học;
 - b) Thực hiện công tác thanh quyết toán liên quan đến tuyển sinh sau đại học.
5. Ban Cơ sở vật chất:
 - a) Đảm bảo yêu cầu quy định về cơ sở vật chất cho việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT;
 - b) Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất để triển khai công tác tuyển sinh theo yêu cầu của Đại học.
6. Các đơn vị chuyên môn (trường, khoa, phòng, ngành có đào tạo sau đại học):
 - a) Có trách nhiệm thực hiện tư vấn, hỗ trợ định hướng cho ứng viên đăng ký theo học các CTĐT đại học.
 - b) Có trách nhiệm phối hợp thực hiện công tác xét tuyển các ứng viên đăng ký tuyển sinh sau đại học.
7. Các đơn vị khác:

Thực hiện nhiệm vụ theo phân công cụ thể của Ban Giám đốc.
8. Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện có vướng mắc, các cá nhân và đơn vị báo cáo Giám đốc đại học (qua Ban Tuyển sinh – Hướng nghiệp). Việc rà soát, sửa đổi,

bổ sung Quy chế này có thể được thực hiện hàng năm, theo điều kiện cụ thể của Đại học và tình hình thực tiễn tuyển sinh sau đại học năm đó./.

Phụ lục 1
BẢNG QUY ĐỔI TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG BẬC 3
THEO KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM
(Kèm theo Quyết định số 11486/QĐ-ĐHBK ngày 27/11/2024
của Giám đốc Đại học Bách khoa Hà Nội)

STT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ/Văn bằng	Trình độ/Thang điểm
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30 - 45
		TOEFL ITP	450 - 499
		IELTS	4.0 - 5.0
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140-159
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149
		Aptis Esol	B1
		PTE Academic	43-58
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: 300-399 Văn bằng DALF B1 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe -Institut TestDaF	Goethe- Zertifikat B1
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 3 (TDN 3)
4	Tiếng Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK bậc 3
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-1

Phụ lục 2
BẢNG QUY ĐỔI TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG BẬC 4
THEO KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM
(Kèm theo Quyết định số 11486/QĐ-ĐHBK ngày 27/11/2024
của Giám đốc Đại học Bách khoa Hà Nội)

STT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ/Văn bằng	Trình độ/Thang điểm
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	46 – 93
		IELTS	5.5 - 6.5
		Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill. Thang điểm : 160-179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179
		Aptis Esol	B2
		PTE Academic	59-75
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: 400-499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe -Institut TestDaF	Goethe- Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 4 (TDN 4)
4	Tiếng Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK bậc 4
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-2